

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 11-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu và bà Lò Thị Le.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Đôn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Quảng Văn P, sinh ngày: 23/6/1979, tại huyện YC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản K, xã S, huyện YC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không. Con ông: Quảng Văn T (Đã chết) và bà Lò Thị V; có vợ là Hà Thị C và có 02 con;

Tiền án: (02)

+ Ngày 04 tháng 01 năm 2010 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về: Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 138 BLHS năm 1999.

+ Ngày 16 tháng 12 năm 2010 Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 9 năm 9 tháng tù giam về: Tội trộm cắp tài sản, theo điểm a khoản 3 điều 138; điểm g khoản 1 điều 48 (tái phạm); khoản 5 Điều 60; khoản 2 Điều 51 BLHS năm 1999. Tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 05 năm 2018 đến nay; có mặt.

Bị hại: Chị Hoàng Thị V, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Bản K, xã S, huyện YC, tỉnh Sơn La, có mặt.

Anh Quảng Văn Đ, sinh năm: 1986, nơi cư trú: Bản K, xã S, huyện YC, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Quảng Văn H, sinh năm: 1982, nơi cư trú: Bản K, xã S, huyện YC, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người làm chứng: Bà Lò Thị V, sinh năm: 1948, nơi cư trú: Bản K, xã S, huyện YC, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 5 năm 2018 tại UBND xã Sấp V, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Tổ công tác Công an huyện Yên Châu nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc: Quảng Văn P, sinh năm: 1979, trú tại: Bản Khá, xã Sấp V, huyện Yên Châu có hành vi tự ý lấy phân bón (phân lân NPK Lâm Thao) của gia đình Hoàng Thị V, Sinh năm: 1986 ở cùng bản mang đi bán. Tổ công tác phối hợp với ban Công an xã Sấp V, huyện Yên Châu bắt quả tang Quảng Văn P đang có hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản. Vật chứng thu giữ: 10 bao phân lân nhãn hiệu Lâm Thao NPK 5.10.3- 8, tổng khối lượng là 500 kg, 01 xe máy biển kiểm soát: 26 B1- 191.38, loại xe Win.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu làm rõ: Ngày 22 tháng 4 năm 2018 Quảng Văn P chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Thanh Xuân về sinh sống tại địa P, thường xuyên chửi bới, đánh đập vợ con, đe dọa người thân trong gia đình. Do không có tiền để chi tiêu cá nhân, biết Quảng Văn Đ (Em trai của P) đi làm thuê tại Công ty TNHH Tako Việt Nam ở tỉnh Hưng Yên, vợ Điện là Hoàng Thị V đang trông con ốm ở Bệnh viện đa khoa huyện Yên Châu, gia đình Viện có gửi phân lân nhãn hiệu Lâm Thao NPK dưới gầm sàn nhà Quảng Văn H (Em trai của P) ở cùng bản trông coi và quản lý. Khoảng 15 giờ, ngày 07 tháng 5 năm 2018 P đi bộ từ bản K, xã Sấp V, huyện Yên Châu đến nhà Đặng Tiểu M, trú tại: Bản Thín, xã Sấp V, huyện Yên Châu hỏi giá phân lân và đặt vấn đề muốn bán phân lân NPK số lượng khoảng 200- 300 kg cho Mẽ. P nói với Mẽ giá phân lân NPK hiện tại là 4.000 đồng/kg, do P cần tiền nên bán cho Mẽ với giá 3.600 đồng/kg, Mẽ không hứa hẹn gì mà chỉ nói với P để hỏi con trai xem như thế nào đã, P không nói gì rồi đi bộ về nhà.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, P đến nhà Quảng Văn H tự ý lấy xe máy WIN, BKS: 26 B1- 191.38 của Hòa để ở dưới gầm sàn nhà rồi dắt xe đến vị trí để phân bón của gia đình Hoàng Thị V gửi dưới gầm sàn nhà Hòa. P thấy 08 bao phân đạm và 12 bao phân lân Lâm Thao NPK trong đó có 01 bao phân đạm đã sử dụng được đặt trên hai cây gỗ song song với nhau. P biết giá phân đạm cao sẽ khó bán nên nảy sinh ý định lấy 10 bao phân lân Lâm Thao NPK bán cho Đặng Tiểu M lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi P lấy 02 bao phân lân để lên xe máy thì Quảng Văn H và Lò Thị V (mẹ của P) hỏi P mang phân của Điện đi đâu, P

nói: Để ở nhà làm gì mang đi bán bớt để lấy tiền trả tiền viện phí cho con Điện. Do P mới đi chấp hành án phạt tù về nên H và V sợ không dám can ngăn P lấy phân của V mang đi bán. Sau đó, P điều khiển xe máy chở 02 bao phân lân phía sau đến quán hàng tạp hóa của Đặng Tiểu M để ở ngoài sân. P tiếp tục điều khiển xe máy về nhà Hòa chở 08 chuyển mỗi chuyển 01 bao phân lân từ gầm sàn nhà Hòa đến sân của Đặng Tiểu M. Quá trình P chở phân lân của gia đình Hoàng Thị V đi bán thì Quảng Văn H, Lò Thị V, Hà Thị C (vợ của P), Quảng Thị A (con gái của P) nhìn thấy nhưng không ai dám vào can ngăn và bắt giữ vì biết P mới ra tù thường xuyên chửi bới, đe dọa anh em trong gia đình. Khi P đang chở bao phân lân thứ 10 thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp Công an xã Sập V, huyện Yên Châu bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra bị cáo Quảng Văn P không thừa nhận hành vi, vi phạm của mình, bị cáo cho rằng việc bị cáo mang 10 bao phân lân Lâm Thao NPK ở nhà anh Quảng Văn H đi bán là được sự đồng ý của bà Lò Thị V, anh Quảng Văn H và trước đó anh Quảng Văn Đ có gọi điện thoại về để nhờ bị cáo bán hộ phân để lấy tiền trả viện phí cho con anh Quảng Văn Đ đang đi chữa bệnh tại bệnh viện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa anh Quảng Văn Đ, anh Quảng Văn H và chị Hoàng Thị V đều khai nhận đều không nhờ và không nhất trí với việc bị cáo Quảng Văn P tự ý mang 10 bao phân lân Lâm Thao NPK đi bán.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ công nhiên chiếm đoạt tài sản (phân lân NPK Lâm Thao) là tại gian thứ hai gầm nhà sàn của gia đình Quảng Văn H, sinh năm: 1982 - Trú tại: Bán K, xã S, huyện YC, tỉnh Sơn La đặt hai cây gỗ song song với nhau, cách nhau khoảng 0,25m (vị trí để phân lân NPK).

Ngày 08 tháng 5 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra yêu cầu định giá tài sản số: 238, yêu cầu định giá tài sản là: 10 bao phân bón nhãn hiệu Lâm Thao NPK 5.10.3-8, còn nguyên vẹn có trọng lượng 50kg/bao, bị chiếm đoạt ngày 07 tháng 5 năm 2018.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 17 ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Châu kết luận: 10 bao phân bón nhãn hiệu Lâm Thao NPK 5.10.3-8, khối lượng 50kg/bao tại thời điểm chiếm đoạt ngày 07 tháng 5 năm 2018 có giá trị là: 2.100.000 đồng.

Cáo trạng số 40/CT-VKSYC ngày 02/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố Quảng Văn P về tội: Công nhiên chiếm đoạt tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 172 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn P phạm

tội: Công nhiên chiếm đoạt tài sản. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 172; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Quảng Văn P từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

-Về bồi thường dân sự: Chấp nhận việc bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có yêu cầu đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường.

- Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về vật chứng của vụ án:

Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, đã thu giữ, giao trả 10 (Mười) bao phân bón nhãn hiệu Lâm Thao NPK 5.10.3-8 cho bị hại chị Hoàng Thị V quản lý, sử dụng.

3. Về án phí đề nghị HDXX xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo, khi bị cáo có yêu cầu.

Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những gì mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi toàn bộ lời khai đã khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi mang 10 bao phân lân Lâm Thao NPK tại nhà anh Quảng Văn H là hành vi vi phạm pháp luật và không có sự đồng ý của anh Quảng Văn H và bà Lò Thị V cũng như của vợ chồng anh Quảng Văn Đ và chị Hoàng Thị V. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra là không

đúng sự việc như hành vi vi phạm mà bị cáo đã thực hiện. Đối với lời khai tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 07/5/2018; Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, vật chứng đã thu giữ; lời khai của những người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Quàng Văn P có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Ngày 07/5/2018, Quàng Văn P đã công nhiên chiếm đoạt tài sản của gia đình chị Hoàng Thị V, anh Quàng Văn Đ là 10 bao phân lân Lâm Thao NPK 5.10.3-8 khối lượng 50 kg/ bao có trị giá là 2.100.000 đồng nhằm mục đích chi tiêu cá nhân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội công nhiên chiếm đoạt tài sản và bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm c khoản 2 Điều 172 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa P, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bị cáo có nhân thân xấu, bản thân đã có hai tiền án về tội cùng loại nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà còn lấn sâu vào con đường phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bản thân bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 10 bao phân lân Lâm Thao NPK 5.10.3-8 khối lượng 50 kg/ bao, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của gia đình bị hại chị Hoàng Thị V và anh Quảng Văn Đ. Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã thu giữ và giao trả cho gia đình chị Hoàng Thị V và anh Quảng Văn Đ quản lý, sử dụng.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Win, sơn màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo Quảng Văn P. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Quảng Văn H, việc bị cáo Quảng Văn P lấy đi làm P tiện phạm tội, anh không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ghi nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã thu giữ và giao trả cho anh Quảng Văn H quản lý, sử dụng. Do đó không đề cập đến việc xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: - Việc bị hại chị Hoàng Thị V và anh Quảng Văn Đ không yêu cầu anh Quảng Văn H và bị cáo Quảng Văn P phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền nào khác. Xét là tự nguyện đúng pháp luật do đó cần ghi nhận.

- Việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quảng Văn H không yêu cầu bị cáo Quảng Văn P phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền nào khác. Xét là tự nguyện đúng pháp luật do đó cần ghi nhận.

[6] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu đề nghị về việc miễn tiền án phí. Do đó bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Quảng Văn P phạm tội Công nhiên chiếm đoạt tài sản.

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 172; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Quảng Văn P 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 07/5/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều, 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự. Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Ghi nhận việc bị hại chị Bùi Thị V và anh Quảng Văn Đ, người có quyền lợi nghĩa, vụ liên quan anh Quảng Văn H không yêu cầu, bị cáo Quảng Văn P phải có trách nhiệm bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về vật chứng của vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, đã thu giữ, giao trả 10 (Mười) bao phân bón

nhãn hiệu Lâm Thao NPK 5.10.3-8 cho bị hại chị Hoàng Thị V và anh Quàng Văn Đ quản lý, sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quàng Văn P phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Anh Đức**

